

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM ĐỒNG - QUẬN BA ĐÌNH



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

MỘT SỐ BIỆN PHÁP TÍCH CỰC, SÁNG TẠO DẠY
CÁC YẾU TỐ HÌNH HỌC ĐỐI VỚI HỌC SINH LỚP 2

Tác giả: Trương Thị Thu Huệ
Lĩnh vực/Môn: Toán
Cấp học: Tiểu học

Năm học 2022 - 2023

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
A. MỞ ĐẦU	2
1. Lý do chọn đề tài.....	2
2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng nghiên cứu.....	3
4. Phạm vi nghiên cứu.....	3
5. Mục đích nghiên cứu của đề tài.....	3
6. Phương pháp nghiên cứu.....	3
B. NỘI DUNG.....	4
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN, THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN	
1. Cơ sở lý luận.....	4
2. Thực trạng và nguyên nhân.....	4
CHƯƠNG 2: MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY YẾU TỐ HÌNH HỌC ĐỐI VỚI HỌC SINH LỚP 2	
I. <i>Nội dung về “các yếu tố hình học” và yêu cầu cơ bản về kiến thức, kỹ năng trong chương trình lớp 2 bộ sách Cánh diều</i>	6
1. Nội dung chương trình	6
2. Yêu cầu cơ bản về kiến thức và kỹ năng	6
3. Dạy các yếu tố hình học ở lớp 2	7
II. <i>Một số biện pháp dạy các dạng bài về yếu tố hình học trong bộ sách giáo khoa Cánh diều lớp 2</i>	7
1. Dạng bài toán về nhận biết hình	7
2. Dạng bài toán về độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc	12
3. Dạng bài toán về vẽ hình	14
4. Dạng bài toán về xếp, ghép hình	15
5. Một số bài tập khác	20
III. <i>Hiệu quả của việc áp dụng sáng kiến vào thực tiễn</i>	24
C. KẾT LUẬN- KHUYẾN NGHỊ	25

A. MỞ ĐẦU

1/ Lí do chọn đề tài

Hiện nay, đất nước ta đang phát triển mạnh mẽ các nguồn lực, trong đó nguồn lực con người được xác định là quan trọng nhất nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước. Chính vì thế, con người vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển kinh tế - xã hội. Việc xây dựng nội dung chương trình, phương pháp giáo dục, sách giáo khoa phổ thông mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho thế hệ trẻ, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước.

Trong hệ thống giáo dục Quốc dân, Tiểu học là bậc học có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự vận động và phát triển toàn hệ thống, là bậc học nền tảng đặt cơ sở ban đầu cho việc hình thành và phát triển toàn diện nhân cách của con người, là nền móng vững chắc cho toàn bộ hệ thống giáo dục Quốc dân.

Bắt đầu từ năm học 2021 - 2022, chương trình GDPT 2018 - SGK mới lớp 2 triển khai đại trà trên cả nước với 3 bộ sách: Cánh diều, Kết nối tri thức và Chân trời sáng tạo. Ngay từ năm học đầu tiên, với tinh thần và quyết tâm cao, nhà trường đã ưu tiên lựa chọn sách Toán 2 bộ Cánh diều. Tập thể giáo viên cùng chuyên môn hoà nhịp cùng các trường trong toàn quận, bước đầu đã có những thành quả đáng kể trong đổi mới phương pháp dạy học nói chung và môn Toán nói riêng. Tuy nhiên, đối với môn Toán, việc làm thế nào để học sinh nhận diện được các yếu tố hình học là một bài toán mà đội ngũ giáo viên trường Tiểu học Kim Đồng còn vướng mắc. Đây cũng là vấn đề bản thân tôi quan tâm từ nhiều năm nay.

Trong nhiều năm dạy lớp 2, tôi nhận thấy việc dạy các yếu tố hình học là hết sức cần thiết. Ở lứa tuổi học sinh Tiểu học, tư duy của các con còn hạn chế mặt suy luận. Việc phân tích dạy các yếu tố hình học trong môn Toán lớp 2 sẽ giúp học sinh từng bước phát triển tư duy, rèn luyện phương pháp suy nghĩ và khả năng suy luận logic, trí tưởng tượng không gian. Ngoài ra, còn giúp học sinh tập vận dụng những kiến thức toán học vào cuộc sống. Nhưng việc dạy các yếu tố hình học lớp 2 như thế nào để đạt được hiệu quả cao nhất, phát huy được tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh phù hợp với yêu cầu đổi mới của phương pháp dạy học đó là lí do tôi chọn đề tài: ***Một số biện pháp tích cực sáng tạo dạy yếu tố hình học đối với học sinh lớp 2.***

2/ Lịch sử vấn đề

Thời lượng dành cho thực hành, luyện tập trong dạy học toán 2 chiếm từ 60% đến 70% tổng thời lượng dạy học toán 2. Điều này được quán triệt đầy đủ trong nội dung dạy học các yếu tố hình học môn toán lớp 2. Sách toán 2 tăng cường các bài luyện tập thực hành và được thể hiện qua yêu cầu thực hành đối với mỗi học sinh như : nhận dạng hình, đo độ dài, vẽ hình, gấp hình, xếp ghép hình.

3/ Phạm vi nghiên cứu

Áp dụng cho học sinh lớp 2 để hướng dẫn học sinh nhận biết hình và vận dụng phương pháp giải toán có nội dung hình học.

4/ Đối tượng nghiên cứu

Đề tài đã được áp dụng cho giáo viên và học sinh ở lớp 2 trường Tiểu học Kim Đồng, Quận Ba Đình, Hà Nội.

5/. Mục đích nghiên cứu của đề tài

- Góp phần đổi mới phương pháp dạy học môn toán ở Tiểu học theo phương hướng phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, tăng cường hoạt động cá thể phối hợp với học tập giao lưu. Hình thành và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Góp phần gây hứng thú học tập môn Toán cho học sinh, một môn học được coi là khô khan, học búa thì việc đưa ra các yếu tố hình học trong Toán học nhằm mục đích để các em phân biệt được các dạng toán hình học ở lớp 2 giúp các e có trí tưởng tượng phong phú.

6/ Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện đề tài này, tôi đã sử dụng các phương pháp sau :

6.1. Nghiên cứu tài liệu

- Đọc các tài liệu sách, báo, tạp chí giáo dục.... có liên quan đến nội dung đề tài.

- Đọc SGK, sách giáo viên, các loại sách tham khảo: Toán tuổi thơ, giúp em vui học toán.

6.2. Nghiên cứu thực tế

- Dự giờ, trao đổi ý kiến với đồng nghiệp về nội dung các trò chơi toán học.

- Tổng kết rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học.

B. NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN, THỰC TRẠNG VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Cơ sở lý luận

Xuất phát từ tầm quan trọng của môn Toán trong trường Tiểu học là góp phần quan trọng trong việc đặt nền móng cho việc hình thành và phát triển nhân cách cho học sinh, giúp học sinh nhận thức về thế giới xung quanh nhằm phát triển năng lực tư duy sáng tạo, bồi dưỡng tình cảm đạo đức con người. Trong trường Tiểu học môn Toán là môn độc lập chiếm phần lớn thời gian trong chương trình học của các em.

Bên cạnh đó chúng ta phải đào tạo những lớp người kế tục xã hội có trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến. Khi đó toán học chính là chìa khóa giúp con người tiếp cận và chinh phục các lĩnh vực khoa học

Là một giáo viên tâm huyết với nghề tôi đã nghiên cứu, tham khảo rất nhiều sáng kiến kinh nghiệm của đồng nghiệp và tôi đã áp dụng vào quá trình dạy học môn toán của mình. Nhưng khi áp dụng vào học sinh của tôi thì không phải biện pháp nào cũng hiệu quả, cũng khả thi. Những điều kiện khách quan và chủ quan có tác động rất lớn đến việc tiếp thu của học sinh. Nên tôi nghĩ mình cần có sáng kiến kinh nghiệm riêng để áp dụng cho đối tượng học sinh của mình.

2. Thực trạng và nguyên nhân

2.1. Đối với GV

Qua thực tế ở trường mình dạy và trao đổi với các đồng nghiệp ở một số trường bạn, tôi thấy các GV đều hiểu rõ tầm quan trọng của việc dạy yếu tố hình học trong chương trình GDPT mới. Tuy vậy, vẫn còn có GV vấp phải những khó khăn nhất định. Năm học 2021-2022 là năm học đầu tiên triển khai CT GDPT 2018 với bộ sách mới cho HS lớp 2. Bên cạnh đó, mỗi quận huyện lại sử dụng những bộ sách khác nhau nên cũng là một trở ngại không nhỏ đối với GV trong việc truyền thụ kiến thức và rèn kỹ năng cho các em. Mặc dù công tác chuẩn bị, bồi dưỡng, tập huấn GV rất được chú trọng và thường xuyên tổ chức hiệu quả, song vẫn còn những GV gặp khó khăn, lúng túng, chưa thích nghi được khi đồng thời đối mặt với những yêu cầu đổi mới to lớn trong năm học này. Vì vậy, vẫn còn hiện tượng GV ngại thay đổi, tổ chức giờ học còn đơn điệu, truyền đạt một chiều cho đủ lượng kiến thức mà chưa đào sâu nghiên cứu chương trình và phương pháp dạy học cho phù hợp với tình hình mới. Điều này khiến HS dễ cảm thấy nhàm chán, mất hứng thú học. Bên cạnh đó, GV chưa chú trọng dạy các yếu tố hình học. Thậm chí, một số GV chưa sáng tạo mà còn áp đặt nên học sinh chưa nắm được bản chất của các dạng bài toán có yếu tố hình học. Chính điều đó đã làm mất đi sự chủ động, sáng tạo của HS. Đội ngũ GV

khối 2 trường Tiểu học Kim Đồng chúng tôi luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo, bồi dưỡng sát sao từ Ban Giám hiệu nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Vì vậy, trường tôi có rất nhiều đồng chí GV tích cực tìm tòi phương pháp dạy học, lấy HS làm trung tâm, chú trọng trang bị những năng lực cần thiết cho HS trong các giờ học thay vì chỉ trang bị kiến thức theo phương pháp dạy học cũ. Những giờ sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên đề, dự giờ các tiết của đồng nghiệp cũng mang lại cho tôi nhiều kinh nghiệm quý báu để vận dụng trong công tác giảng dạy của bản thân mình.

2.2. Đối với HS

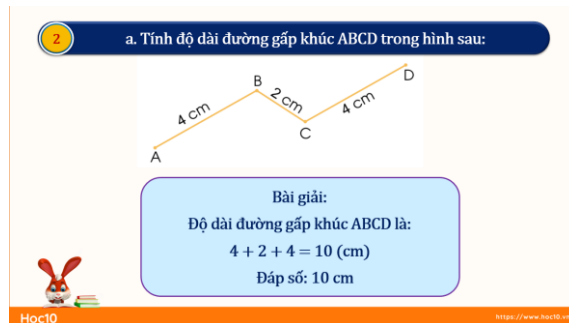
Năm học 2022-2023, tôi được phân công chủ nhiệm và giảng dạy lớp 2A5, trường Tiểu học Kim Đồng. Qua nhiều năm học giảng dạy HS khối lớp Hai với những đối tượng HS khác nhau cùng tình hình thực tế HS lớp 2A5 tôi giảng dạy trong năm học này, tôi nhận thấy thực tế năng lực nhận biết các yếu tố hình học và vận dụng thực tế của học sinh còn nhiều hạn chế, các em chưa phân biệt được các yếu tố trong bài dẫn đến nhận biết sai, chưa đúng.

Tháng 12 năm 2022 tôi đã khảo sát kĩ năng nhận biết hình học và giải toán bằng yếu tố hình học của 46 học sinh lớp 2A5 với 2 bài toán như sau:

Bài 1:



Bài 2



* Kết quả khảo sát như sau:

Lớp 2A5	Sĩ số HS	Đúng 2 bài		Sai 1 bài		Sai 2 bài	
	46	SL	TL	SL	TL	SL	TL
		16	34.7%	21	45.6%	9	19.7%

Từ thực trạng trên, tôi thấy việc nhận biết hình học và giải toán có nội dung hình học của học sinh còn rất yếu. Băn khoăn trước kết quả còn thấp của HS lớp mình, tôi đã suy nghĩ, tìm hiểu nguyên nhân và mạnh dạn đưa ra một số biện pháp nhằm giúp HS làm được các dạng bài toán có yếu tố hình học. Tôi đã và đang áp dụng ở nhiều bài khác nhau trong chương trình. Song trong phạm vi đề tài này, tôi chỉ xin trình bày một số ví dụ cụ thể để minh họa cho thực nghiệm của mình.

CHƯƠNG 2: MỘT SỐ BIỆN PHÁP DẠY YẾU TỐ HÌNH HỌC ĐỐI VỚI HỌC SINH LỚP 2

I. Nội dung về “các yếu tố hình học” và yêu cầu cơ bản về kiến thức, kỹ năng trong chương trình lớp 2 bộ sách Cánh diều

1. Nội dung chương trình

Nội dung dạy học các yếu tố hình học lớp 2 sách Cánh diều phong phú, đa dạng. Gồm:

- Hình tứ giác
- Điểm, đoạn thẳng
- Đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc
- Độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc.
- Thực hành lắp ghép, xếp hình phẳng
- Khối trụ, khối cầu
- Thực hành lắp ghép, xếp hình khối

Cấu trúc, nội dung các yếu tố hình học trong sách giáo khoa toán 2 được sắp xếp đan xen với các mạch kiến thức khác phù hợp sự phát triển theo từng giai đoạn của học sinh.



2. Yêu cầu cơ bản về kiến thức và kỹ năng

- Học sinh nhận biết được dạng hình tứ giác, đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc, khối trụ, khối cầu và gọi đúng tên điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, đường gấp khúc.
- Biết thực hành vẽ hình (theo mẫu) trên giấy ô vuông.
- Biết thực hành lắp ghép, xếp các hình phẳng và hình khối

- Học sinh bước đầu làm quen với các thao tác lựa chọn, phân tích, tổng hợp hình, phát triển tư duy, trí tưởng tượng không gian...

3. Dạy các yếu tố hình học ở lớp 2

Các yếu tố hình học trong SGK lớp 2 đã bám sát trình độ chuẩn (thể hiện các yêu cầu cơ bản về kiến thức và kỹ năng mà học sinh cần đạt được, phù hợp với mức độ ở lớp 2 như nhận dạng hình tổng thể, các bài thực hành, luyện tập đơn giản, bài tập xếp, ghép hình, dễ thực hiện...). Với hệ thống các bài tập đa dạng đã gây hứng thú học tập của học sinh.

Ở lớp 2, chưa yêu cầu học sinh nắm được các khái niệm, những hình học dựa trên các đặc điểm quan hệ các yếu tố của hình mà chỉ yêu cầu học sinh nhận biết được hình ở dạng “tổng thể” phân biệt được hình này với hình khác và gọi đúng tên hình của nó. Bước đầu vẽ được hình đó bằng cách nối các điểm hoặc vẽ dựa trên các đường kẻ ô vuông (giấy kẻ ô ly,...).

Khi dạy các yếu tố hình học cho học sinh lớp 2, việc tập cho học sinh có thói quen đặt ra câu hỏi “tại sao” và tìm cách giải thích làm cho vấn đề được sáng tỏ là nhiệm vụ của người giáo viên. Từ thói quen trong suy nghĩ ta hình thành và rèn luyện thói quen đó trong diễn đạt, trong trình bày.

II. Một số biện pháp dạy các dạng bài về yếu tố hình học trong bộ sách giáo khoa Cánh diều lớp 2

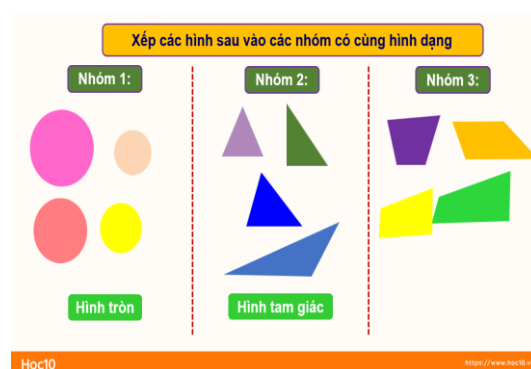
1. Dạng bài toán về nhận biết hình

1.1. Nhận biết về hình tứ giác

Ở lớp 2, chưa yêu cầu học sinh nắm được khái niệm, định nghĩa hình học dựa trên các đặc điểm chỉ yêu cầu học sinh phân biệt được hình này với hình khác và bước đầu gọi đúng tên hình của nó.

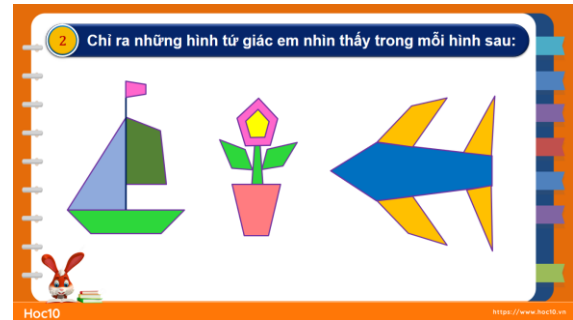
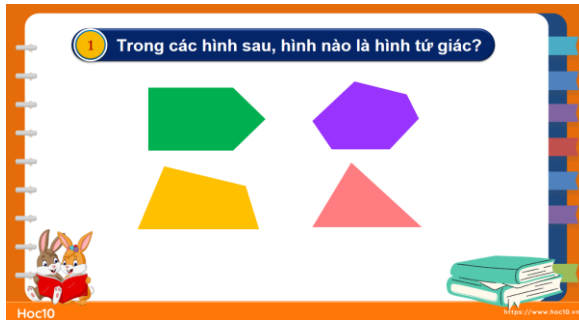
Khi dạy bài: **Hình tứ giác**

- GV tổ chức cho HS quan sát các mảnh bìa hình tròn, hình tam giác, hình tứ giác màu sắc khác nhau để tùy ý không theo trật tự.
- HS thực hành phân loại các mảnh bìa đó theo từng nhóm có cùng hình dạng: hình tròn, hình tam giác



- GV giới thiệu nhóm các tấm bìa còn lại là hình tứ giác

- Sau đó GV cho hs lấy tấm bìa hình tứ giác trong bộ đồ dùng học toán lớp 2.
- GV cho hs tìm xung quanh lớp những đồ vật nào có dạng hình tứ giác.
- GV cho HS nhận biết hình qua bài tập thực hành
- * Ví dụ: Bài 1,2 (trang 82 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)
- Với bài này, yêu cầu HS vận dụng được kiến thức kỹ năng về hình tứ giác để nhận biết được hình tứ giác có trong các hình cho sẵn



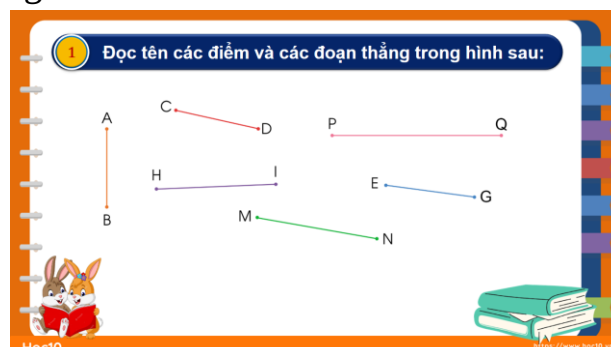
- Ở bài 1: GV cho hs lên chỉ hình tứ giác và hỏi vì sao con biết hình đó là hình tứ giác?
- Ở bài 2: GV nên cho HS học theo nhóm. Đại diện nhóm lên chỉ hình tứ giác có trong từng hình. Sau đó tự cho học sinh hỏi đáp nhau về hình tứ giác mà mình đã tìm được.

1.2. Nhận dạng được và gọi đúng tên điểm, đoạn thẳng

- GV chấm một chấm lên bảng, giới thiệu với HS đây là một điểm, đặt điểm là A và giới thiệu với HS đây là điểm A.
- GV tiếp tục tương tự như vậy với điểm B. GV lưu ý với HS, để đặt tên cho một điểm, người ta thường dùng chữ cái in hoa.
- GV chấm hai điểm A, B lên bảng, cho HS gọi tên hai điểm đó.
- GV dùng thước thẳng nối hai điểm A, B rồi giới thiệu với HS đây là đoạn thẳng AB,
- GV cho HS rút ra nhận xét đoạn thẳng AB đi qua hai điểm A và B.
- Sau đó giáo viên cho học sinh đọc tên điểm, đoạn thẳng qua các bài tập thực hành:

* Ví dụ: Bài 1 (trang 84 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)

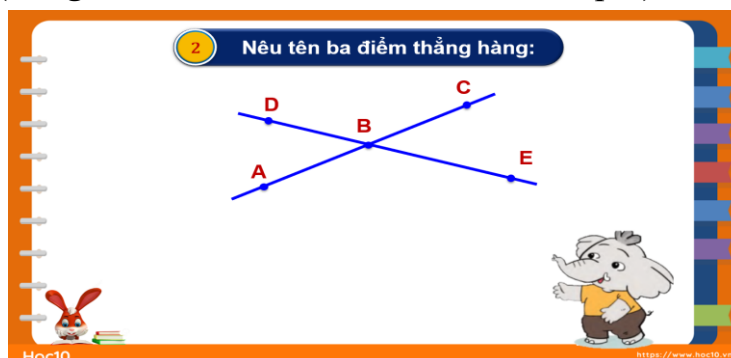
Với bài này, HS vận dụng được kiến thức, kỹ năng về điểm và đoạn thẳng để đọc tên điểm, đoạn thẳng.



GV cho học sinh lên bảng chỉ vào hình để đọc tên điểm, đoạn thẳng.

Sau đó GV có thể cho học sinh hỏi đáp nhau về nội dung của bài 1.

* Ví dụ: Bài 2 (trang 87 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)



GV cho HS lên bảng dùng thước để kiểm tra 3 điểm thẳng hàng sau khi đã nêu được tên 3 điểm thẳng hàng.

1.3. Nhận dạng được và gọi đúng tên đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc

- GV tổ chức cho HS quan sát tranh và nêu lên cảm nhận con đường thẳng tắp, con đường uốn cong.



- Khi giới thiệu đường thẳng, GV đưa hình ảnh đường thẳng lên bảng và giới thiệu với HS: đây là đường thẳng.
- Khi giới thiệu ba điểm thẳng hàng, GV cho HS quan sát và nhận ra đường thẳng. GV chấm ba điểm A, B, C lên đường thẳng và cho HS nhận biết được ba điểm cùng nằm trên một đường thẳng. GV giới thiệu ba điểm A, B, C thẳng hàng.
- Khi giới thiệu đường cong, GV cho HS quan sát hình ảnh đường cong, rồi giới thiệu đường cong.
- Khi giới thiệu đường gấp khúc, GV cho HS quan sát hình ảnh đường gấp khúc rồi giới thiệu: đây là đường gấp khúc. HS nhận biết và gọi tên được các đoạn thẳng có trong đường gấp khúc rồi giới thiệu tên của đường gấp khúc là ABCD.



Đường thẳng

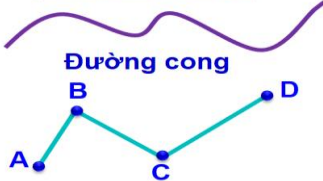


Ba điểm A, B, C cùng nằm trên một đường thẳng

A, B, C là ba điểm thẳng hàng



Đường cong



Đường gấp khúc ABCD gồm ba đoạn thẳng AB, BC và CD.

Hoc10 <https://www.hoc10.vn>

- Sau khi hình thành xong kiến thức, GV cho hs nhận biết và đọc tên 3 điểm thẳng hàng, đường gấp khúc thông qua luyện tập thực hành
- * Ví dụ: Bài 1 (trang 86,87 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)

1 Chỉ ra đường thẳng, đường cong trong mỗi hình sau:

1



2



3



4



5



6



Hoc10 <https://www.hoc10.vn>

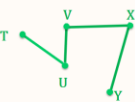
GV cho HS lên bảng chỉ ra đường thẳng, đường cong. HS ở dưới có thể hỏi đáp nhau.

- * Ví dụ: Bài 3,4 (trang 87 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)

3 Nêu tên các đoạn thẳng của mỗi đường gấp khúc dưới đây:







Hoc10 <https://www.hoc10.vn>

4 Tìm hai hình ảnh tạo bởi đường cong, đường gấp khúc trong bức tranh sau:



Hoc10 <https://www.hoc10.vn>

Bài 3: HS lên chỉ đọc tên đường gấp khúc và chỉ ra các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó.

Bài 4: GV tổ chức cho hs tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”. HS sẽ gắn tên đường cong, đường gấp khúc vào hình ảnh tạo bởi đường cong, đường gấp khúc. Đội nào gắn nhanh và đúng sẽ thắng. Sau đó GV cho HS liên hệ trong thực tiễn cuộc sống, những hình ảnh của đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.

1.4. Nhận dạng được khối trụ, khối cầu

- GV cho HS chơi các đồ vật sưu tầm được với nhiều hình dạng khác nhau mà mình mang đi để lên bàn.
 - GV cho HS chia các đồ vật trong nhóm đó thành 2 nhóm các đồ vật có hình dạng giống nhau.
 - Khi giới thiệu về khối trụ: GV đặt lên bàn 1 vỏ hộp sữa và một khối gỗ. Giới thiệu cho HS biết với các dạng khối hình như thế này là Khối trụ. Sau đó GV cho HS nhắm mắt lại và tưởng tượng về khối trụ rồi lấy ra một đồ vật của mình có dạng khối trụ.
 - Khi giới thiệu về khối cầu: GV đưa ra 1 quả bóng đá, 1 quả bóng rổ, 1 quả bóng tennis. Tất cả các đồ vật này đều có tên gọi hình học là “Khối cầu”. Sau đó GV cho HS nhắm mắt lại và tưởng tượng về khối cầu rồi lấy ra một đồ vật của mình có dạng khối cầu.
 - GV yêu cầu HS tìm các đồ vật có trong lớp có dạng khối cầu và khối trụ.
 - Sau khi học sinh hình thành xong kiến thức, GV cho học sinh luyện tập thực hành qua bài tập thực hành
- * Ví dụ: Bài 3 (trang 85 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều)

1

Xem các hình sau rồi kể tên một số đồ vật có dạng khối trụ, khối cầu:

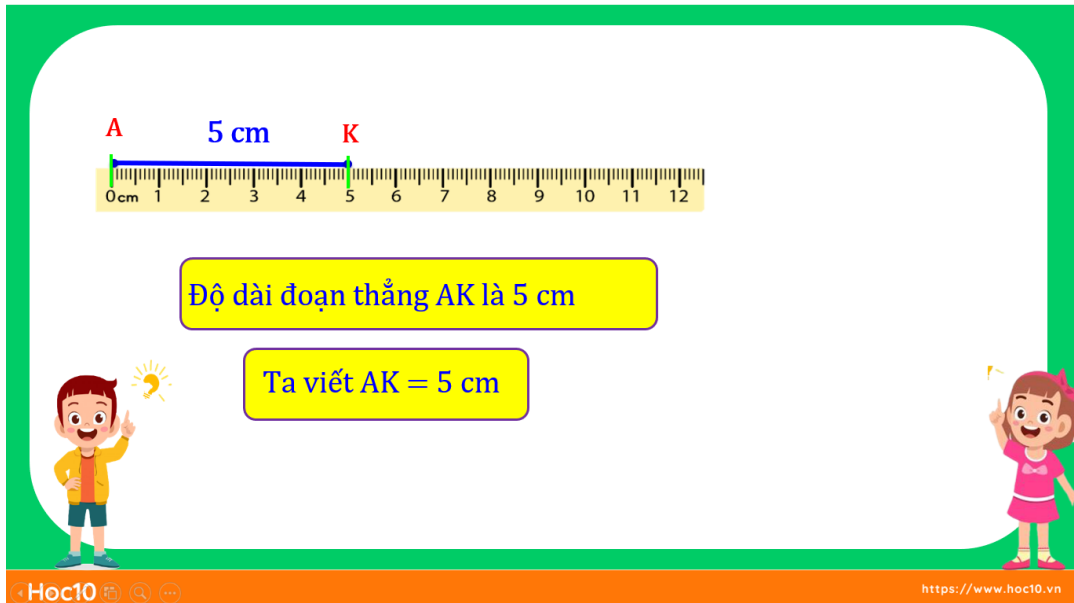


Hoc10

<https://www.hoc10.vn>

2. Dạng bài toán về độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc

2.1. Giới thiệu độ dài đoạn thẳng và cách thực hành đo độ dài đoạn thẳng



- GV vẽ đoạn thẳng AK
 - GV hướng dẫn HS cách đặt thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng AK, lưu ý vị trí đặt thước, vị trí nhìn để đọc số đo, GV khẳng định đoạn thẳng AK có độ dài 5 cm, giới thiệu cách viết.
 - GV gọi một vài HS lên thực hành đo độ dài đoạn thẳng AK và đọc kết quả
 - Sau đó GV cho HS luyện tập thực hành
- * Ví dụ: Bài 1 (trang 88 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều)

1 Dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét đo độ dài của các đoạn thẳng sau và nêu kết quả:

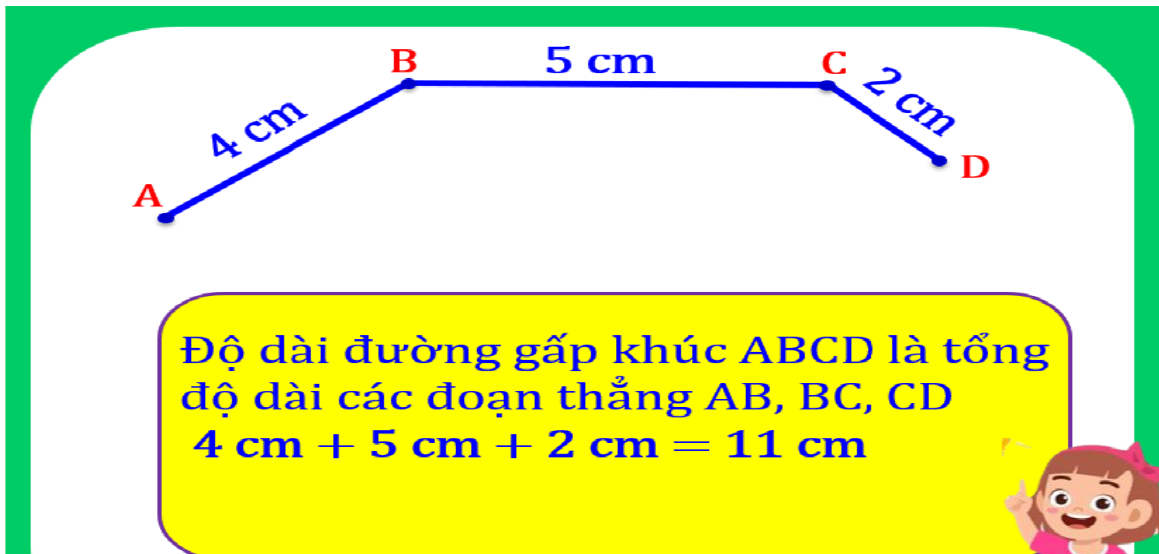
TE = cm OA = KM = cm

Hoc10 <https://www.hoc10.vn>

2.2. Giới thiệu độ dài đường gấp khúc và cách tính độ dài đường gấp khúc

- GV cho HS quan sát và nhận ra đường gấp khúc ABCD
- GV gọi lần lượt từng HS lên thực hành đo độ dài mỗi đoạn thẳng AB, BC, CD.

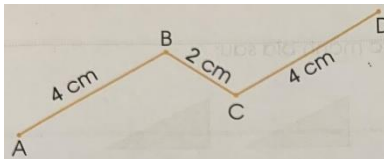
- GV giới thiệu độ dài đường gấp khúc chính là tổng độ dài các đoạn thẳng trước AB, BC và CD.



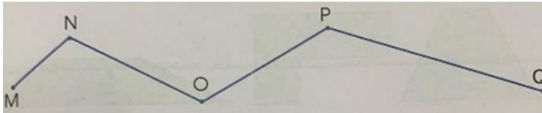
-GV lưu ý cho HS nêu được muốn tính độ dài đường gấp khúc ta cộng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó.

* Ví dụ: Bài 2 (trang 89 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều)

a) Tính độ dài đường gấp khúc ABCD trong hình sau:



b) Đo độ dài các đoạn thẳng rồi tính độ dài của đường gấp khúc MNPQ sau:



-GV hướng dẫn HS đo độ dài các đoạn thẳng theo nhóm đôi.

-GV nhận xét, chốt độ dài các đoạn thẳng trên màn hình

* Ví dụ: Bài 4 (trang 89 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều)



a) GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm 4, quan sát tranh, nhận ra được những hình ảnh có dạng đường gấp khúc, đoạn thẳng

b) GV yêu cầu HS đọc độ dài mỗi đoạn thẳng và thực hành tính được độ dài các đường gấp khúc theo nhóm đôi.

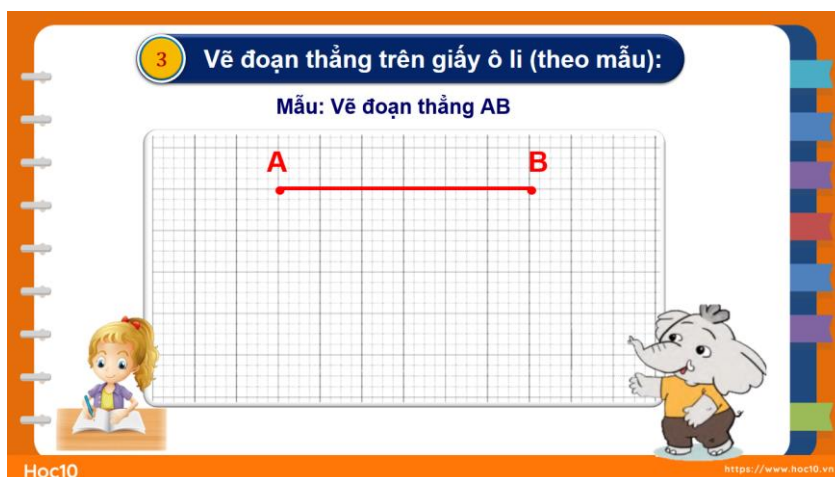
*GV chốt cách tính độ dài đoạn thẳng, đường gấp khúc

3. Dạng bài toán về vẽ hình

Ở lớp 2 học sinh được làm quen với hoạt động vẽ hình đơn giản theo các hình thức sau:

3.1. Vẽ hình không yêu cầu có số đo

* Ví dụ: Bài 3 (trang 85 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều)



- GV hướng dẫn mẫu: Vừa nói vừa thực hành vẽ: Đánh dấu hai điểm A, B. Dùng thước thẳng nối hai điểm A và B. GV cần nhấn mạnh cho HS muốn vẽ một đoạn thẳng cần có hai điểm; trước khi vẽ mỗi đoạn thẳng cần chấm hai điểm.

- Sau đó GV yêu cầu HS vẽ vào vở đoạn thẳng MN, đoạn thẳng PQ và vẽ hình theo mẫu. GV lưu ý HS sau khi đánh dấu hai điểm thì cần đặt thước thẳng, trùng với hai điểm mà mình đã đánh dấu.

* Ví dụ: Bài 4 (trang 85 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)



- GV tổ chức cho hs tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”

- HS phân tích để tạo ra được những chữ cái, chữ số cần mấy đoạn thẳng?

3.2. Vẽ hình có số đo cho trước

* Ví dụ: Bài 3 (trang 89 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)

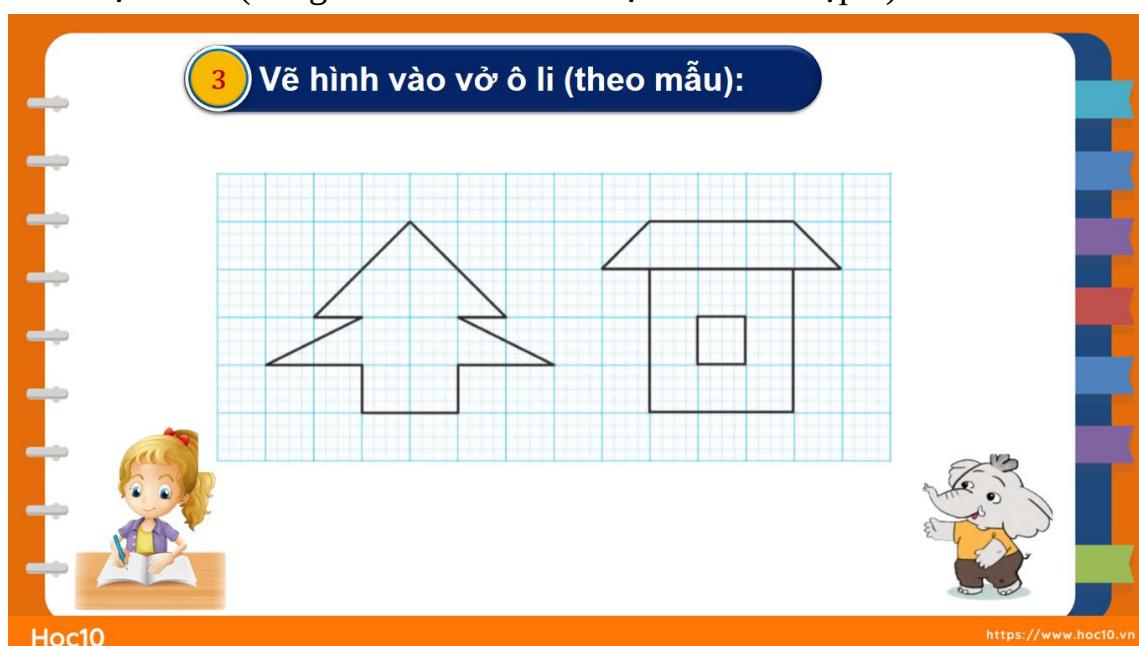
a) Vẽ đoạn thẳng AB có độ dài 4 cm

b) Vẽ đoạn thẳng CD có độ dài 7 cm

Với bài này, GV yêu cầu HS đặt thước thẳng rồi chấm 2 điểm đúng số đo từ vạch số 0 đến vạch số đo mà đề bài yêu cầu. Sau đó, nối 2 điểm với nhau thì sẽ được đoạn thẳng có số đo theo yêu cầu. Sau khi vẽ xong đoạn thẳng theo đúng số đo, GV yêu cầu HS ghi tên đoạn thẳng và ghi số đo trên đoạn thẳng đó.

3.3. Vẽ hình theo mẫu

* Ví dụ: Bài 3 (trang 85 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)



- Giáo viên cho học sinh nhìn kỹ mẫu rồi lần lượt chấm từng điểm .

- Dùng thước kẻ và bút nối các điểm để có hình như mẫu.

*** Khi dạy ở học sinh cách vẽ hình, dựng hình tôi thường tuân thủ theo các bước sau:**

a. Hướng dẫn học sinh biết cách sử dụng thước kẻ, bút chì, bút mực để vẽ hình. Cần sử dụng hợp lý chức năng của mỗi dụng cụ, thước thẳng có vạch chia dùng để đo độ dài đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng (đường thẳng), thước thẳng còn dùng để kiểm tra sự thẳng hàng của các điểm.

b. Học sinh phải được hướng dẫn và được luyện tập kỹ năng vẽ hình, dựng hình theo quy trình hợp lý thể hiện được những đặc điểm của hình phải vẽ.

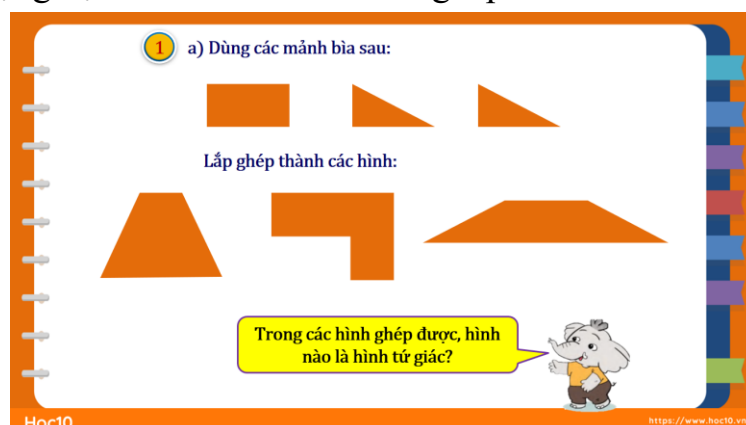
c. Hình vẽ phải rõ ràng, chuẩn xác về hình dạng và đặc điểm, các nét vẽ phải mạnh, không nhoè, không tẩy xóa.

4. Dạng bài toán về xếp, ghép hình

4.1. Xếp, ghép hình phẳng

* Ví dụ: Bài 1 (trang 90 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)

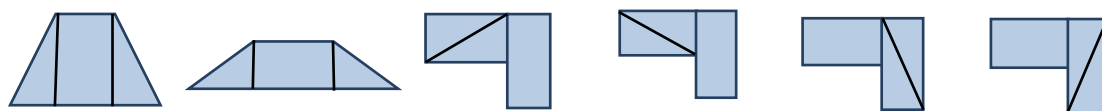
Với bài này học sinh có thể nhận dạng hình tam giác, tứ giác, chữ nhật. Từ đó học sinh vận dụng đặc điểm các hình đó để ghép thành các hình theo yêu cầu



- Yêu cầu của bài “xếp, ghép hình” ở lớp 2 là: Từ các hình tam giác, tứ giác đã cho, học sinh xếp, ghép được thành hình mới theo yêu cầu đề bài.

* Cách thực hiện:

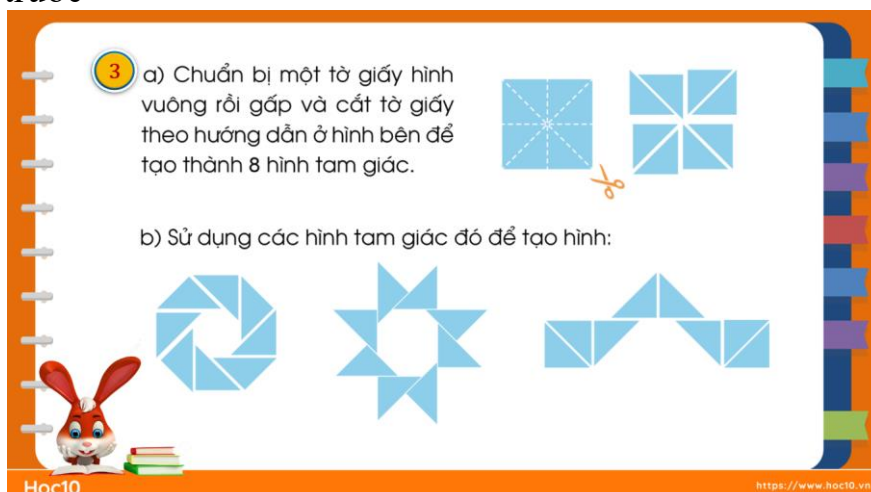
- Mỗi học sinh cần có một bộ hình tam giác, tứ giác để xếp hình (bộ xếp hình này có trong bộ đồ dùng học toán lớp 2).
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 thực hành trên bộ đồ dùng học toán lớp 2 để tìm ra kết quả trong 03 phút.
- GV mời đại diện các nhóm lên ghép các hình A,B,C và nêu kết quả ở phần a. Riêng hình B có nhiều cách ghép khác nhau.



- Sau đó GV mời đại diện các nhóm lên chỉ và nêu kết quả ở phần b. Yêu cầu nêu đặc điểm hình tứ giác.

* Ví dụ: Bài 3 (trang 91 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)

- HS có thể vận dụng đặc điểm các hình để thực hành cắt, xếp hình từ hình phẳng cho trước



- GV yêu cầu học sinh quan sát tranh phần a và trả lời:
- + Cần chuẩn bị tờ giấy hình gì?
- + Cắt tờ giấy thành các hình gì? Cắt thành mấy hình?
- + Làm thế nào để cắt được?
- GV nhận xét, chốt quy trình gấp cắt. Lưu ý HS miết đường gấp kĩ rồi mới mở tờ giấy ra cắt theo đường dấu gấp.

Cách gấp cắt:

- + B1: *Gấp đôi, gấp đôi lần nữa, gấp đôi thêm lần nữa miết kĩ nếp lấy dấu gấp sau đó mở tờ giấy ra*
- + B2: *Cắt thành 4 hình vuông nhỏ*
- + B3: *Cắt 1 hình vuông nhỏ thành 2 hình tam giác*
- GV cho HS thực hiện gấp cắt cá nhân.
- Sau đó GV cho HS thảo luận nhóm 4, dùng những mảnh ghép vừa cắt xếp thành các hình phần b vào bảng nhóm, lưu ý HS dùng hồ cố định hình tạo được
- GV Cho HS trình bày các sản phẩm trước lớp.

- Lưu ý:

- Loại toán “xếp, ghép hình” chỉ có ý nghĩa khi mỗi học sinh phải được tự xếp, ghép hình. Kết quả đạt được là “sản phẩm” do mỗi em được “tự thiết kế và thi công” và do đó sẽ gây hứng thú học tập cho mỗi em.
- Điều cơ bản là khuyến khích học sinh tìm được các cách khác nhau đó. Qua việc “xếp, ghép” này các em được phát triển tư duy, trí tưởng tượng không gian và sự khéo tay, kiên trì, sáng tạo....

* Ví dụ: Bài 4 (trang 91 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)

- Học sinh sử dụng các đồ vật có sẵn để xếp hình tứ giác.
- Với bài này GV có thể định hướng học sinh dùng các đồ dùng học tập như: bút chì, thước kẻ, bút mực,... để từ đó xếp thành các hình tứ giác theo trí tưởng tượng của các em

4.2. Xếp, ghép hình khối

* Ví dụ: Bài 4 (trang 31 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 2)

- Học sinh sẽ sử dụng các khối lập phương, khối hộp chữ nhật, khối trụ, khối cầu để xếp hình em thích.



* Ví dụ: Bài 2 (trang 42 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 2)



- Với 2 bài này GV yêu cầu học sinh thực hành theo nhóm để xếp hình mà em thích từ các khối hình trong bộ đồ dùng Toán và các khối hình mà HS mang đến lớp.
- GV khuyến khích HS đặt câu hỏi cho bạn về ý tưởng lắp ghép, xếp hình của mình.



Học sinh lên thuyết trình sản phẩm đã xếp được xe trộn bê tông từ các hình khối đã học.

* Ví dụ: Bài 5 (trang 31 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 2)

Với bài này HS sẽ dùng các khối cho sẵn để xếp hình và xem ai xếp được cao hơn, vững chắc hơn.



- GV yêu cầu HS thực hành dùng các khối hình như trong SGK thảo luận nhóm 4 để xếp hình. Nhóm nào xếp được cao hơn, vững chắc hơn là thắng cuộc.
- * Lưu ý: Trong trường hợp không có các khối hình như SGK để lắp ghép thì các nhóm sử dụng các khối hình của nhóm mình mang đi để xếp và ghép hình.
- GV khuyến khích HS chia sẻ ý tưởng xếp hình của nhóm mình, nêu lý do nhóm quyết định xếp như vậy để hình cao hơn, chắc hơn
- GV gọi 2 đến 3 nhóm lên bảng trình bày sản phẩm và nêu lý do, ý tưởng xếp hình của nhóm mình.



- * Ví dụ: Bài 3 (trang 43 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 2)
- Với bài này, HS sẽ sử dụng các vỏ hộp và vật liệu tái chế để lắp ghép tạo hình, sáng tạo.



- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm
 - + Thảo luận chọn ý tưởng lắp ghép các mô hình sáng tạo.
 - + Thực hiện lắp ghép mô hình sáng tạo
 - + Trưng bày và thuyết trình ý tưởng mà nhóm mình đã làm.
 - Yêu cầu 4 nhóm thuyết trình về sản phẩm của nhóm mình đã làm.
 - Cả lớp bình chọn sản phẩm mà đẹp và có phần thuyết trình thú vị nhất.
- GV có thể giới thiệu thêm một số mô hình được làm từ các sản phẩm tái chế có khối hình đã học



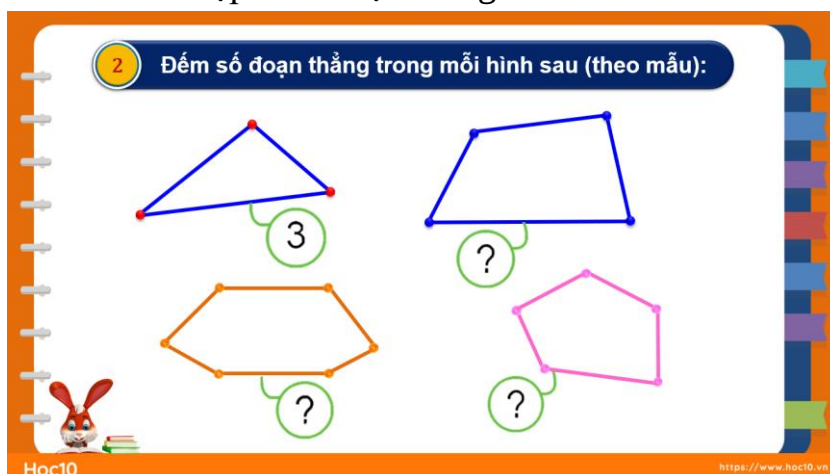
5. Một số bài tập khác

5.1. Đếm hình

Loại bài “đếm” trong sách giáo khoa toán 2 là loại bài có tính phát triển, đòi hỏi học sinh biết “phân tích, tổng hợp”. Do đó sẽ là khó đối với một số học sinh chưa làm quen hoặc chưa biết nên xuất phát từ đâu khi làm dạng bài toán này. Sau đây xin gợi ý một cách để học sinh dễ thực hiện “đếm” (khỏi bị sót). Đó là cách đánh số vào đoạn thẳng, hình hay hình khối rồi đếm.

* Ví dụ: Bài 2 (trang 84 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)

Với bài này, GV giúp HS vận dụng được kiến thức, kĩ năng về điểm và đoạn thẳng đã học vào làm bài tập đếm đoạn thẳng.



- GV yêu cầu hs sẽ nhớ lại kiến thức về đoạn thẳng rồi gợi ý cách đếm số đoạn thẳng bằng cách làm mẫu với hình thứ nhất. Sau đó GV yêu cầu hs sẽ đánh số trên từng đoạn thẳng để không bị đếm sót.

* Ví dụ: Bài 3 (trang 29 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 2)

Với bài này, GV giúp học sinh vận dụng được kiến thức nhận dạng về các hình khối để đếm số hình khối có trong từng hình.

Hoc10

3 Mỗi hình sau có bao nhiêu khối trụ? Khối cầu?
Khối lập phương? Khối hộp chữ nhật?



Khối trụ ☐

Khối cầu ☐

Khối lập phương ☐

Khối hộp chữ nhật ☐

Khối trụ ☐

Khối cầu ☐

Khối lập phương ☐

Khối hộp chữ nhật ☐

<https://www.hoc10.vn>

- Ở hình 1 GV có thể cho HS lên chỉ và đếm số hình khối có trong hình để giúp HS gợi nhớ lại các hình khối. Sau đó GV có thể hướng dẫn HS đánh số các hình khối để không bị đếm sót.

- Ở hình 2 GV yêu cầu HS thảo luận nhóm rồi đánh số với các dạng hình khối giống nhau. Sau đó đại diện nhóm lên chỉ và đếm số hình khối có trong hình 2.

* Ví dụ: Bài 4 (trang 41 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 2)

- GV yêu cầu HS quan sát tranh và hoạt động nhóm 2 với các nội dung sau:

+ N1: Bức tranh được tạo thành từ bao nhiêu khối cầu?

+ N2: Bức tranh được tạo thành từ bao nhiêu khối trụ?

+ N3: Bức tranh được tạo thành từ bao nhiêu khối hộp chữ nhật?

- Yêu cầu đại diện 3 nhóm lên nói cho cả lớp nghe về bức tranh.

- GV chốt lại bằng cách đánh số vào từng hình khối

Bài 4:

Các em hãy quan sát hình dưới đây và nói cho bạn nghe hình được ghép từ những khối hình nào? Có bao nhiêu khối hình mỗi loại?

Hình bên có:

- 4 khối cầu
- 3 khối hộp chữ nhật
- 4 khối trụ

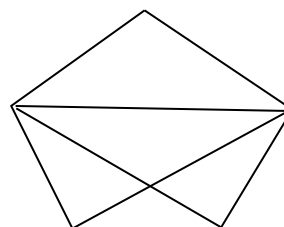
Lưu ý: Ở lớp 2 chỉ yêu cầu học sinh đếm được số đoạn thẳng, số hình, số hình khối (trả lời đúng số lượng cần đếm là được), chưa yêu cầu học sinh nói cách giải thích.

5.2. Bài tập “trắc nghiệm”

Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng:

Số hình tứ giác trong hình vẽ là:

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4



- GV hướng dẫn học sinh đếm số hình tứ giác rồi khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Học sinh nêu cách làm: Em đếm số hình tứ giác được 4 hình tứ giác, khoanh vào chữ D.

5.3. Bài tập giải toán có nội dung hình học

* Ví dụ: Bài 2 (trang 89 - SGK Toán 2 bộ Cánh diều tập 1)

2 a. Tính độ dài đường gấp khúc ABCD trong hình sau:

Bài giải:
Độ dài đường gấp khúc ABCD là:
 $4 + 2 + 4 = 10$ (cm)
Đáp số: 10 cm

2 b. Đo độ dài các đoạn thẳng rồi tính độ dài của đường gấp khúc MNOPQ sau:

Bài giải:
Độ dài đường gấp khúc MNOPQ là:
 $2 + 4 + 4 + 6 = 16$ (cm)
Đáp số: 16 cm

- Việc giải toán có nội dung hình học cũng theo đường lối chung để hướng dẫn học sinh giải toán cũng gồm các bước:

Bước 1: *Đọc kỹ đề toán và xác định cái đã cho và cái phải tìm.*

Ở bước này giáo viên thường nêu 2 câu hỏi:

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

Bước 2: *Thiết lập mối quan hệ giữa cái đã cho và cái phải tìm bằng cách tóm tắt nội dung bài toán dưới dạng sơ đồ, hình vẽ hoặc ngôn ngữ ngắn gọn.*

Bước 3: *Phân tích đề toán để thiết lập trình tự giải*

Ở bước này cần suy nghĩ xem để trả lời câu hỏi của bài toán: cần biết gì, phải thực hiện phép tính gì? Suy nghĩ xem từ các số đã cho và điều kiện của bài toán, có thể biết gì, có thể tính gì, phép tính đó có thể giúp trả lời câu hỏi của bài toán không? Trên cơ sở đó suy nghĩ để thiết lập trình tự giải toán.

Bước 4: *Thực hiện phép tính theo trình tự giải đã có để tìm đáp án và viết bài giải*

Sau mỗi bước giải cần kiểm tra xem đã tính đúng chưa? Viết câu trả lời đã hợp lý chưa? Giải xong bài toán phải thử xem đáp số tìm ra có thể trả lời đúng câu hỏi của bài toán, có phù hợp với các điều kiện của bài toán không.

Tóm lại:

- Cần phát huy tính độc lập, sáng tạo của học sinh khi củng cố hiểu biết về hình dạng của các hình đã học thông qua việc quan sát, lựa chọn trong tập hợp gồm nhiều hình (hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác, hình tứ giác, hình tròn), nhiều dạng hình khối (khối trụ, khối cầu, khối hộp chữ nhật, khối lập phương) .

- Với loại bài luyện tập hoặc nội dung thực hành cần cho học sinh được tự hoạt động. Tránh áp đặt hoặc làm thay học sinh. Một số bài tập luyện tập thực hành có tính chất làm mẫu, giáo viên cần sáng tạo thêm các bài tập khác phù hợp với từng đối tượng học sinh cụ thể và tạo được hứng thú cho học sinh.

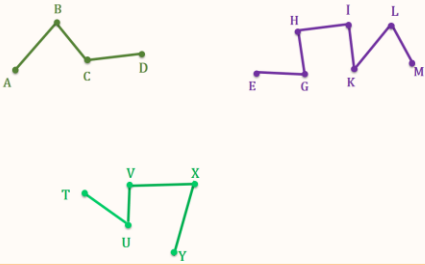
+ Tăng cường các bài tập, thực hành và rèn luyện kỹ năng giải toán như: trình bày, diễn đạt nói và viết (tóm tắt bài toán, lập đề toán, nêu câu lời giải...) cùng các thao tác tư duy trong giải toán .

III. Hiệu quả của việc áp dụng sáng kiến vào thực tiễn

Từ những kinh nghiệm trên, tôi đã áp dụng triển khai ở lớp tôi phụ trách. Tôi thấy các em tiếp thu bài tương đối tốt. Cụ thể tôi đã tiến hành khảo sát với đề bài như sau:

Bài 1

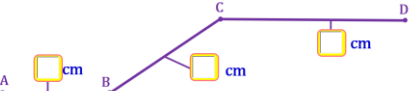
3. Nêu tên các đoạn thẳng của mỗi đường gấp khúc dưới đây:



Hoc10 <https://www.hoc10.vn>

Bài 2

3. a. Đo và tính độ dài đường gấp khúc ABCD sau:



Hoc10 <https://www.hoc10.vn>

* Kết quả đạt được:

Lớp 2A5	Sĩ số HS	Đúng 2 bài		Sai 1 bài		Sai 2 bài	
	46	SL	TL	SL	TL	SL	TL
		26	56.5%	19	41.3%	1	2.2%

So sánh, đối chiếu với kết quả lúc đầu, tôi thấy chất lượng đã được nâng lên rõ rệt. Để đạt được kết quả đó bản thân tôi đã dày công nghiên cứu và vận dụng vào quá trình giảng dạy. Song bản thân tôi chưa thấy hài lòng với kết quả đó. Vì vậy trong quá trình giảng dạy tôi không ngừng học hỏi, nghiên cứu, tìm tòi để có thêm kiến thức nhằm phục vụ giảng dạy môn toán cho tốt hơn.

C. KẾT LUẬN- KHUYẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Qua những năm giảng dạy ở lớp 2, khi áp dụng cách dạy trên để dạy các yếu tố hình học trong môn Toán lớp 2, tôi nhận thấy học sinh có nhiều tiến bộ. Với cách dạy và học trên học sinh chăm chú say mê học toán, các em không ngại khi giải các bài toán có nội dung hình học. Học sinh tích cực, chủ động tìm tòi, sáng tạo xây dựng kiến thức của bài học. Nhờ vậy mà học sinh nắm bài nhanh, nhớ kiến thức lâu hơn, chắc hơn và tự tin làm cho không khí tiết học sôi nổi, không gò bó, học sinh được thực sự bộc lộ hết khả năng của mình. Từ đó học sinh có hứng thú học toán, tạo thành thói quen tự suy nghĩ, chủ động làm bài để tìm ra cách giải hay và nhanh nhất.

Qua các bài dạy các yếu tố hình học, tôi thấy: kết quả học tập của HS phụ thuộc rất nhiều vào người thầy. Để tạo hứng thú trong một giờ học nhằm đạt kết quả cao, GV cần cố gắng:

- Nghiên cứu và nắm vững nội dung tiết học.
- Tổ chức các hình thức dạy học phong phú.
- Trong mỗi tiết học, GV luôn giữ vai trò người tổ chức hướng dẫn, giúp đỡ HS. HS thực sự được tham gia vào hoạt động học tập để mỗi HS đều có kết quả của chính mình làm ra và có khả năng nhìn nhận, đánh giá, hoàn thiện sản phẩm học tập của mình.
- GV thường xuyên tự bồi dưỡng, trau dồi kiến thức chuyên môn để luôn theo kịp và cập nhật đổi mới, từ đó thay đổi phương pháp và áp dụng cái mới vào giờ học để đạt kết quả cao nhất.

2. KHUYẾN NGHỊ

Trong quá trình giảng dạy, tôi thấy cần đề xuất và khuyến nghị một số vấn đề sau:

- Tạo điều kiện cho GV thường xuyên tham gia các khóa học bồi dưỡng chuyên môn cùng các chuyên gia, tăng cường kỹ năng sử dụng CNTT và tiếp cận các PPDH mới.
- Cung cấp cho chúng tôi sách tài liệu tham khảo về môn Toán theo chương trình GDPT mới để GV chúng tôi nâng cao, mở rộng vốn kiến thức.
- Tổ chức các cuộc thi Toán cho học sinh với các hình thức và chủ đề phù hợp để động viên, khuyến khích và bồi dưỡng tình cảm yêu thích môn Toán của HS. Tôi rất mong được sự quan tâm các cấp, các ngành đối với GV Tiểu học chúng tôi nói chung và GV trường tiểu học Kim Đồng nói riêng.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

*Tôi xin cam đoan đây là bản sáng kiến kinh nghiệm của mình viết,
không sao chép của người khác.*

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2023

Xác nhận của nhà trường

Người viết

Trương Thị Thu Huệ

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiến Đạt(Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thúy Nga, Nguyễn Thị Thanh Sơn, *Toán lớp 2*, NXB Đại học Sư phạm.
- [2] *Sách giáo viên Toán lớp 2* , NXB Đại học Sư phạm.
- [3] *Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học ở tiểu học lớp 2*, NXB Giáo dục.
- [4] *Chương trình tiểu học* (Ban hành kèm theo quyết định số 43/2001/QĐ – BGD & ĐT ngày 9/11/2001 của Bộ giáo dục và Đào tạo).
- [5] *Tài liệu tập huấn các bộ quản lý giáo dục triển khai thực hiện chương trình sách giáo khoa mới ở tiểu học*.

----- o0o -----